

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 2175/QĐ-BVHTTDL ngày 23/07/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về triển khai “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Tuyên Quang năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 76 ngày 16/6/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Thư viện tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khai thác có hiệu quả công nghệ số, phát triển nguồn lực thông tin và tài nguyên số, phát triển nguồn vốn tri thức, xây dựng thư viện hiện đại, thư viện số góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập trong cộng đồng.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thư viện từ tỉnh đến cơ sở; từng bước hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; đảm bảo cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu, giải trí của người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

2. Yêu cầu

Các nội dung triển khai phải được tiến hành đồng bộ; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, dữ liệu, phù hợp với điều kiện thực tế. Khai thác tài nguyên và sản phẩm thông tin đa dạng, tiện ích, phong phú, sinh động đáp ứng nhu cầu của người dân trong nền kinh tế số, xã hội số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu chủ yếu đến năm 2025.

- Thư viện tỉnh hoàn thiện, phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, triển khai liên thông, chia sẻ tài nguyên và các sản phẩm thông tin thư viện theo vai trò, vị trí chức năng, nhiệm vụ và các văn bản hợp tác.

- Thư viện tỉnh được trang bị hoàn thiện và dùng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật bao gồm: phần mềm thư viện điện tử, thư viện số đảm bảo phù hợp với quy mô, đặc thù, vai trò, vị trí chức năng nhiệm vụ.

- Xây dựng dự án số hoá tài liệu và tài nguyên thông tin. Ưu tiên số hoá tài liệu địa chí, sách cổ, tài liệu quý hiếm, tài liệu có giá trị về lịch sử, văn hoá khoa học của địa phương hiện đang có trong thư viện tỉnh.

- Thư viện tỉnh có trang thông tin điện tử cung cấp các dịch vụ trực tuyến; cung cấp tài nguyên thông tin số hoá của thư viện trên nhiều phương tiện truy cập, tích hợp thành phần dữ liệu tài nguyên thông tin mở.

- 70% tài liệu cổ, quý hiếm và bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hoá khoa học của địa phương được số hoá và quản lý trên phần mềm thư viện số.

- 100% hệ thống Thư viện huyện được hiện đại hóa và sử dụng phần mềm thư viện.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên đổi số, sử dụng và quản trị thư viện điện tử, thư viện số cho đội ngũ làm công tác thư viện các cấp; 100% viên chức Thư viện tỉnh và cán bộ Thư viện cấp huyện được bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại, thư viện số.

2.2. Định hướng đến năm 2030

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông đến hệ thống thư viện cấp huyện, đảm bảo cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi lúc, mọi nơi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo, các ngành và người làm công tác thư viện từ tỉnh đến huyện về vai trò quan trọng và yêu cầu sớm triển khai chuyển đổi số ngành thư viện đồng bộ với chuyển đổi số ngành văn hóa, thể thao và du lịch (bảo tàng, di sản, du lịch...), nhằm khai thác tài nguyên và sản phẩm thông tin, tiện ích và dịch vụ phong phú, sinh động, đáp ứng yêu cầu của mọi người dân trong nền kinh tế số, xã hội số.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin tuyên truyền; thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện qua các phương tiện thông tin đại chúng và trang fanpage của Thư viện tỉnh; trang Website điện tử, Đặc san Văn hóa của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Triển khai cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật

- Rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan về lĩnh vực thư viện cần thiết để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; trong đó chú trọng chính sách đối với người làm công tác thư viện và các chính sách khuyến khích chuyển đổi số trong thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.

- Thực hiện các quy định về điều kiện tối thiểu của hạ tầng, thiết bị kỹ thuật và công nghệ hiện đại đối với Thư viện tỉnh, đảm bảo hỗ trợ phục vụ tích cực quá trình chuyển đổi số đặc biệt hỗ trợ cho hệ thống thư viện huyện.

- Đẩy mạnh áp dụng các tiêu chuẩn về thư viện và ứng dụng công nghệ thông tin trong thư viện, số hóa tài nguyên thông tin, kết nối liên thông thư viện, chia sẻ tài nguyên, sản phẩm thông tin giữa các thư viện trong tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả chính sách thu hút tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư phát triển thư viện số; trực tiếp tham gia xây dựng, hoàn thiện chuyển đổi số hoặc tham gia cung ứng dịch vụ về chuyển đổi số trong thư viện; khuyến khích việc tài trợ và đóng góp, ủng hộ vật chất cũng như các điều kiện khác thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện.

3. Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số của hệ thống thư viện cộng đồng trong toàn tỉnh

- Tham mưu xây dựng hệ thống thư viện cộng đồng toàn tỉnh có hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng yêu cầu, điều kiện của dịch vụ thư viện số theo hướng hiện đại; có vốn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng đáp ứng yêu cầu, tiêu chí thư viện hiện đại, thư viện số.

- Thư viện tỉnh và Thư viện cấp huyện được tăng cường đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, tiện ích thư viện số, thư viện thông minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại. Có thể triển khai Chương trình theo hình thức thuê, hợp tác công tư liên quan đến ứng dụng, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin tùy nhiệm vụ cụ thể theo quy định của pháp luật.

4. Phát triển dữ liệu số ngành thư viện

- Tập trung số hóa tài liệu và tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu có sẵn theo hướng mở, trong đó:

+ Thư viện tỉnh: Ưu tiên số hóa tài liệu địa chí, tài liệu cổ, quý hiếm, bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học có trong thư viện.

+ Thư viện cấp huyện: Từng bước số hóa tài liệu địa chí, chú trọng khai thác các tài liệu đặc trưng văn hóa vùng miền để tiến hành số hóa.

- Khuyến khích các thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng trên địa bàn tỉnh cùng tham gia số hóa tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện.

- Hỗ trợ, xây dựng hệ thống cung cấp các dịch vụ trực tuyến, phổ biến rộng rãi đến mọi người dân.

- Hình thành ngân hàng dữ liệu, các cơ sở dữ liệu hệ thống định danh các thư viện trên địa bàn tỉnh và các dịch vụ cung cấp thông tin, tài nguyên thông tin tại thư viện cũng như trên không gian mạng. Hỗ trợ thúc đẩy hợp tác để cung cấp các dịch vụ định danh cho người sử dụng các dịch vụ tài nguyên thông tin của thư viện; xây dựng các hệ thống cung cấp dịch vụ trực tuyến và phổ biến rộng rãi tới mọi người dân và theo từng nhóm đối tượng sử dụng tài nguyên thông tin trong hệ thống thư viện.

- Xây dựng mục lục liên hợp phản ánh tài nguyên thông tin dùng chung và mục lục liên hợp với một số ngành, lĩnh vực; tăng cường các dịch vụ cung cấp tài nguyên thông tin của thư viện cho người dùng tin theo chuyên đề, theo yêu cầu.

- Đa dạng hóa các dịch vụ cung cấp tài nguyên thông tin của thư viện; cung cấp các dịch vụ sử dụng tài nguyên số hóa và các sản phẩm thông tin số ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- Kết nối đồng bộ các tài nguyên số với Hệ tri thức Việt số hóa để chia sẻ, sử dụng tài nguyên thông tin nhằm truyền bá tri thức, góp phần nâng cao dân trí, đòi sông tinh thần phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân trong toàn tỉnh. Quản trị thư viện theo hệ thống phục vụ công tác kiểm tra của cơ quan quản lý. Cung cấp đa dạng các dịch vụ: trực tuyến, mượn/ trả qua bưu chính, từng bước phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động, xây dựng nguồn dữ liệu mở...

5. Xây dựng và phát triển nền tảng số

- Xây dựng, tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu, tài nguyên thông tin, chia sẻ tài nguyên thông tin số giữa các thư viện trong nước và nước ngoài; hợp tác trong bổ sung, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu, tài nguyên thông tin, tài nguyên số hóa và quyền truy cập tài nguyên số hóa.

- Quản lý hệ thống thư viện trong toàn tỉnh để các cơ quan quản lý có thể thực hiện việc kiểm tra, quản lý.

- Cung cấp các dịch vụ trực tuyến nguồn tài nguyên thông tin, tài nguyên thông tin số hóa có trong hệ thống thư viện (*giới thiệu tài nguyên thông tin mới, tra cứu tài nguyên thông tin, mượn/trả, gia hạn tài nguyên thông tin, sao, chụp từ xa, chuyển dạng...*) hỗ trợ học tập, nghiên cứu giải trí cho người dân.

- Phối hợp giữa thư viện và bưu chính trong việc phát triển dịch vụ và hỗ trợ cước phí mượn/trả tài nguyên thông tin.

- Phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (*điện thoại di động, máy tính bảng...*) để cung cấp các dịch vụ và khả năng truy cập vào các nguồn tài nguyên thông tin của thư viện ở mọi lúc, mọi nơi.

- Xây dựng dữ liệu mở để người dân, cộng đồng, doanh nghiệp, thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng cùng tham gia, góp phần xây dựng hệ sinh thái dữ liệu mở về thư viện và mạng thông tin thư viện quốc gia, góp phần xây dựng thành phố thông minh và xây dựng xã hội học tập.

6. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; quản lý và giám sát an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, đảm bảo cơ chế sao lưu, phục hồi máy chủ, máy trạm và các thiết bị đầu cuối liên quan.

- Xây dựng hạ tầng, nền tảng số, dữ liệu số an toàn, lành mạnh gắn với đảm bảo an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện mã độc tấn công, bảo vệ ở mức cơ bản.

- Phát huy hiệu quả vai trò Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính tỉnh Tuyên Quang (*theo Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về kiện toàn Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính tỉnh Tuyên Quang*).

7. Phát triển và nâng cao nguồn nhân lực

- Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và người làm công tác thư viện. Tăng cường tiếp cận, cập nhật nguồn tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng về chuyển đổi số; biên soạn đầy đủ sách, tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng với nội dung, hình thức phong phú, dễ nắm bắt, cập nhật.

- Huy động sự tham gia nhân lực của các doanh nghiệp, tổ chức vào tiến trình chuyển đổi số ngành thư viện.

8. Đẩy mạnh hợp tác, phát triển công nghệ thông tin

- Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, bộ, ngành, tổ chức, doanh nghiệp vào việc phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, chuyển giao khoa học và công nghệ, nguồn lực thông tin cũng như đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, nghiên cứu khoa học trong thư viện.

- Tham gia học tập kinh nghiệm của các thư viện tỉnh, thành phố có chuyên đổi số thư viện phát triển mạnh và hiệu quả để vận dụng triển khai tại địa phương. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong phát triển hạ tầng thông tin, hạ tầng số, nguồn lực thông tin cũng như đào tạo, bồi dưỡng nhân lực.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thư viện tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến viên chức Thư viện tỉnh và Thư viện huyện về vai trò, mục đích của việc chuyển đổi số ngành thư viện.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số theo từng giai đoạn và cụ thể hóa vào nhiệm vụ phát triển công tác thư viện hàng năm. Tham mưu với Sở VH TT & DL dự toán kinh phí để thực hiện chuyển đổi số tại Thư viện tỉnh.

- Chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật số, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị thư viện: Thiết bị máy tính, hệ thống máy chủ, máy trạm, các thiết bị mạng cơ bản, thiết bị kết nối mạng, thiết bị an ninh an toàn, thiết bị ngoại vi và thiết bị phụ trợ, mạng nội bộ, mạng diện rộng của thư viện tỉnh...

- Thiết lập trang thông tin điện tử của Thư viện tỉnh.

- Xây dựng phần mềm Thư viện số tại Thư viện tỉnh.

- Chuyển đổi dữ liệu số thư viện tỉnh; số hóa tài liệu, tạo lập dữ liệu số thư viện tỉnh; xử lý hồi cố tài liệu và tạo lập CSDL thư mục. Số hóa tài liệu quý hiếm, tài liệu có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học của địa phương có trong Thư viện tỉnh.

- Cử viên chức đi đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, sử dụng và quản trị thư viện điện tử, thư viện số do Vụ Thư viện, Thư viện Quốc gia Việt Nam tổ chức nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành thư viện.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyển đổi số, sử dụng thư viện điện tử, thư viện số cho cán bộ Thư viện cấp huyện.

- Sử dụng kinh phí triển khai đảm bảo đúng quy định và mục đích, yêu cầu của nội dung Kế hoạch. (Đối với hình thức thuê, hợp tác công tư tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo tham mưu, đặt hàng, đấu thầu theo quy định pháp luật hiện hành).

- Hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện với Sở VH TT & DL để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Vụ Thư viện - Bộ VH TT & DL theo quy định.

2. Thư viện huyện

- Tham mưu với Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao các huyện Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số tại Thư viện huyện và Dự toán kinh phí để thực hiện chuyển đổi số tại Thư viện huyện trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

- Rà soát hạ tầng kỹ thuật để phục vụ công tác chuyển đổi số của thư viện huyện. Chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật số, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị thư viện để thực hiện chuyển đổi số tại Thư viện huyện

- Thiết lập Trang thông tin điện tử của Thư viện huyện.

- Xây dựng phần mềm quản lý Thư viện điện tử và phần mềm Thư viện số tại Thư viện huyện.

- Chuyển đổi dữ liệu số thư viện huyện; số hóa tài liệu, tạo lập dữ liệu số thư viện huyện; xử lý hồi cố tài liệu và tạo lập cơ sở dữ liệu thư mục.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, sử dụng và quản trị thư viện điện tử, thư viện số do Thư viện tỉnh tổ chức.

- Hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện tại Thư viện huyện với Thư viện tỉnh để tổng hợp báo cáo Sở VH TT & DL, Vụ Thư viện theo quy định.

Nơi nhận:

- Vụ Thư viện (b/c);
- Lãnh đạo Sở VH TT & DL (b/c);
- Phòng QLVH & GD Sở;
- Phòng VH & TT các huyện | đề nghị p/h;
- Trung tâm VH TT & TT các huyện |
- Bộ phận NV, BD, HC-TH Thư viện tỉnh | t/h;
- Thư viện các huyện |
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thu Hương